

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN

Bản án số: 32/2024/HS - ST
Ngày: 25/4/2024.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Triệu Thị Vang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Văn Ngo** và bà **Hoàng Thị Thanh Tú**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Lan Anh** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Hứa Hoa Quỳnh** – kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/TLST - HS, ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST – HS, ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo: **HÀ VĂN H**, sinh ngày: 13/9/1987 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT: thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn Đ (đã chết) và con bà Bảo Thị T; Có vợ là: Hà Thị B và có 02 (Hai) con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 24/01/2024 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nay tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 16/01/2024, tại khu vực đường đất thuộc thôn K, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn phát hiện Hà Văn H (SN: 1987), trú tại thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại túi quần đằng trước, bên trái đang mặc trên người H có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy

một mặt màu trắng, một mặt màu xanh trắng bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Tổ công tác niêm phong toàn bộ gói trên trong phong bì ký hiệu H.

Trên cơ sở đó, hồi 15 giờ 50 phút ngày 16/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Văn H, kết quả: không phát hiện và tạm giữ đồ vật gì.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 16/01/2024 của Công an huyện C thể hiện Hà Văn H dương tính với chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn Hoàn thành khai nhận toàn bộ hành vi của mình về thời gian, địa điểm, số tiền dùng để mua ma túy, số lượng ma túy đã mua, tàng trữ. H khai nhận 01 gói nhỏ bên trong có chất màu trắng dạng cục và bột là ma túy loại Heroine, có được là do vào khoảng 07 giờ 20 phút ngày 16/01/2024 H một mình đi bộ từ nhà tại thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đến khu vực phía sau trường trung học cơ sở N, thuộc địa phận thôn X, xã N, huyện C với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi H thấy một người đàn ông không quen biết nhìn giống người nghiện nên đã hỏi mua ma túy, người này đồng ý và bán cho một gói nhỏ ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua, H để ma túy tại túi quần đằng trước bên trái đang mặc rồi một mình đi bộ đến khu vực thôn K, xã N để tìm nơi sử dụng số ma túy trên thì bị Công an xã N bắt quả tang. H thừa nhận bản thân là người nghiện ma túy, mua ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Số tiền mua ma túy là của bản thân lao động mà có.

Tại Biên bản mở đóng niêm phong thử phát hiện nhanh và cân xác định khối lượng chất ma túy hồi 13 giờ 00 phút ngày 16/01/2024 của Cơ quan điều tra xác định: chất màu trắng dạng cục và bột khi thử phản ứng nhanh trùng với bảng màu của H1. Qua cân xác định khối lượng chất màu trắng dạng cục và bột có khối lượng là 0,143 gam, cho toàn bộ chất trên vào túi nilon loại có khóa zip và niêm phong trong phong bì ký hiệu H1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 54/KL - KTTHS ngày 22/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,143g (không phải một bốn ba gam).

Tại bản cáo trạng số: 15/CT - VKSCM, ngày 21 tháng 3 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo Hà Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, điều 249/BLHS.

*** Điều luật có nội dung:** “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a)...

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....”.

Tại phiên toà: * Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo H. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS: xử phạt bị cáo H từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ.

- Hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo H.

- Về vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T44 mặt trước ghi: “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Hà Văn H (1987) tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau có 03 chữ ký và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh B, bên trong chứa 0,112 gam ma túy Heroine cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu H2 mặt trước ghi “Giấy gói cũ vụ: Hà Văn H”, mặt sau có 06 chữ ký, 06 dòng chữ gồm: (Đinh Thị A, Dịp Thanh H2, Nguyễn Trường G, Hà Văn H, Lương Quốc A1, Lâm Thành T1), bên trong có toàn bộ phong bì niêm phong ban đầu, giấy gói tang vật cũ.

* Bị cáo Hoàn thành khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như viện kiểm sát đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Hồi 08 giờ 30 phút ngày 16/01/2024, tại khu vực đường đất thuộc thôn K, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Hà Văn H đã có hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp trên người 01 (Một) gói nhỏ ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,143g (không phải một bốn ba gam). Mục đích Hà Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy là phục vụ nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân; ngoài ra không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Hà Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây

ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy:

Bị cáo H có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Hà Văn Đ được thưởng huy chương, có ông bà ngoại là ông Bảo Ngọc T2 + bà Lý Thị C đều được tặng huân chương - theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

[5] Vật chứng: 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T44 mặt trước ghi: “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Hà Văn H (1987) tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau có 03 chữ ký và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh B, bên trong chứa 0,112 gam ma túy Heroine cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu H2 mặt trước ghi “Giấy gói cũ vụ: Hà Văn H”, mặt sau có 06 chữ ký, 06 dòng chữ gồm: (Đinh Thị A, Dịp Thanh H2, Nguyễn Trường G, Hà Văn H, Lương Quốc A1, Lâm Thành T1), bên trong có toàn bộ phong bì niêm phong ban đầu, giấy gói tang vật cũ: tất cả không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

[6] Về quan điểm truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát: là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hà Văn H, quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo không có tài sản riêng; mục đích bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không có mục đích kiếm lời, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung “phạt tiền” đối với bị cáo H.

[9] Bị cáo H phải chịu tiền án phí theo quy định tại khoản 2, Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo: Hà Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

Xử phạt: Hà Văn H: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày từ ngày 16/01/2024 đến ngày 24/01/2024.

[3] Vật chứng: Căn cứ điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T44 mặt trước ghi: “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Hà Văn H (1987) tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau có 03 chữ ký và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh B, bên trong chứa 0,112 gam ma túy Heroine cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu H2 mặt trước ghi “Giấy gói cũ vụ: Hà Văn H”, mặt sau có 06 chữ ký, 06 dòng chữ gồm: (Đinh Thị A, Dịp Thanh H2, Nguyễn Trường G, Hà Văn H, Lương Quốc A1, Lâm Thành T1), bên trong có toàn bộ phong bì niêm phong ban đầu, giấy gói tang vật cũ.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136/BLTTHS và Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

[5] Quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSTBK: 1
- VKSCM: 3
- CAHCM: 2
- Bị cáo: 1
- STPTBK: 1
- TA tỉnh: 1
- T.H.A: 2
- Lưu HS: 1
- Lưu VP: 1

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Thị Vang